

Chuyện Dễ Thương Quanh Tôi

Tác giả: Tràm Cà Mau

Tôi đang loay hoay lục từng trang trong cuốn sổ dày cộm để tìm xe đưa đón ra phi trường, mắt kém mà chữ in nhỏ li ti như kiến bò. Bỗng điện thoại reo. Bên kia đường giầy có tiếng của anh hàng xóm:

“Cô chú có khoẻ không? Nghe nói ngày mai chú ra phi trường đi Paris chơi, đã có ai đưa rước chưa? Cháu có thể chở cô chú đi được!”

“Chưa có ai đưa, nhưng chú có thể tìm xe đưa ra phi trường. Không dám làm phiền, vì Tâm còn phải đi làm nữa.”

“Không can gì. Cháu có thể xin nghỉ vài giờ buổi sáng, dễ dàng. Xe taxi đưa ra phi trường đắt lắm. Cháu đã đi rồi, cháu biết. Thôi, xong rồi nhé, ngày mai cháu đưa đi.”

Tôi vốn ít muốn làm phiền ai, nên trong lòng áy náy. Mình đi chơi, người ta đi làm kiếm sống. Không nhận lời đề nghị thì ngại phụ tấm lòng tốt của anh hàng xóm, mà nhận thì lòng không yên. Bỗng tôi lóe ra ý kiến mới, và trả lời:

“Thôi được rồi. Chú chỉ nhờ Tâm chở ra trạm xe điện tốc hành thôi. Loại xe này chạy thẳng vào phi trường, rất tiện lợi. Tâm không phải xin nghỉ giờ nào cả.”

Hàng xóm của tôi, ai cũng tử tế, dễ thương. Không thân thiết lắm, ít chuyện trò, mỗi lần thấy nhau, chỉ chào xã giao mấy tiếng ngắn gọn thôi. Không ai làm phiền ai. Một lần, tôi đậu tạm xe bên lề đường vào buổi trưa, cô con gái của ông hàng xóm người Phi trước nhà vô tình ủi móp xe tôi, mà tôi không biết. Hôm sau, cô qua xin lỗi, và xin đem xe đi sửa. Tôi ngạc nhiên, vì chưa biết xe mình bị đụng. Cô chỉ vào nơi móp méo. Cô nói:

“Trưa hôm qua trong lúc tôi lùi xe, đụng vào đây.”

Tôi hỏi đùa: “Cô đụng xe tôi, có ai làm chứng không?”



“Không có ai thấy cả. Nhưng tôi có trách nhiệm phải đền bù.”

Tôi và cô đem xe

đi sửa. Mất mấy trăm đồng. Khi trả tiền, tôi nói:

“Cô khỏi trả. Tôi chịu hết chi phí này. Tôi đã đi làm việc, cô còn đi học, không có lợi tức. Cái lương thiện của cô, xứng đáng được đền bù.”

Cô nhỏ áy náy: “Tôi cũng có đi làm thêm sau giờ học. Trách nhiệm của tôi, xin để cho tôi trả.”

Cô hàng xóm nhất định không chịu để tôi trả tiền sửa xe, kỳ kèo mãi, chúng tôi thỏa hiệp chia đôi, mỗi người trả một nửa. Mùa Chúa giáng sinh năm đó, tôi mua cho cô một tấm chi phiếu quà tặng tương đương với số tiền cô đã chi trả.

Xe điện tốc hành đổ chúng tôi vào tận phi trường, gần quầy tiếp nhận. Lúc cân hành lý, cái va-ly của vợ tôi nặng hơn giới hạn quy định. Đáng ra phải trả thêm chừng trăm đô. Người nhân viên cân hành lý bày kế cho chúng tôi, lấy ra một ít đồ đặc nặng, chuyển qua va-li của tôi, và một ít khác mang theo trong xách tay. Họ hăng hái vui vẻ giúp chúng tôi, mở va-

li, chọn xem cái nào đáng được chuyển đi, cái nào có thể nhét vào túi xách tay. Xong, ém gọn và đập va-li lại. Tôi nói một câu hơi khách sáo:

“Anh tốt quá. Cám ơn anh nhiều. Hôm nay tôi gặp hên. Nếu như tất cả mọi người đều có lòng tốt như anh, thì thế giới này bình yên và dễ thương hơn nhiều lắm.”

Người cân hành lý cười, toét miệng vui vẻ và nói: “Anh lầm rồi, nếu tất cả mọi người như tôi, thì thế giới chiến tranh liên liên, không bao giờ dứt. Tôi và vợ tôi làm cuộc chiến tranh trường kỳ hơn mười năm nay, chưa ai muốn ký hoà ước đình chiến.” Chúng tôi cùng cười vang.

Khi vào trong khu chờ đợi, tôi sực nhớ có một cái thư cần gửi đi cho kịp thời hạn. Tôi hấp tấp rảo quanh tìm thùng thư mà không có. Người ta cho biết chỉ có từng lầu dưới, ngoài khu kiểm soát an toàn, mới có thùng thư bưu điện. Ra khỏi khu kiểm soát rồi xếp hàng rỗng rảnh để trở lại thì lòi thoi, mất thì giờ, không chừng trễ luôn chuyến bay. Một người đàn ông đang dọn dẹp làm vệ sinh, nói rằng, ông có thể xuống bên dưới bỏ lá thư giúp tôi. Tôi cảm ơn và đưa thư cho ông. Sau khi ông đi rồi, tôi giật mình, vì trong lá thư có tấm ngân phiếu với món tiền khá lớn. Tôi tự trách mình tại sao thiếu cẩn trọng như vậy. Tôi cứ bồn chồn, và liền sau đó, tôi nghĩ rằng, việc chi mà bán khoản lo lắng cho mệt, chuyện đã xong rồi, có lo cũng không được gì. Thôi, tạm quên đi, và xem như một kinh nghiệm quý báu, để lần sau khỏi sai phạm. Một thời gian sau, kiểm soát lại, thì lá thư được gửi đi chứ không mất. Chợt nhớ đến lòng tốt của người công nhân kia, và tự thẹn, mình đã nghi ngờ họ. Chính mình chưa được tốt.

Khi lấy thẻ lên máy bay, tôi được xếp vào cái ghế không đúng với vị trí mà tôi đã chọn trước, trong lúc mua vé. Tôi khiếu nại và hỏi tại sao? Anh nhân viên hãng hàng không dò tìm trong bảng ghi ghế ngồi, rồi hỏi tôi có muốn

ngồi ghế hạng nhất không? Tôi hỏi phải trả thêm bao nhiêu tiền? Anh cười và nói, không trả thêm xu nào cả. Tôi hỏi lý do? Anh nói là hai ghế đó trống, không có ai ngồi, để trống cũng uống. Tôi cảm ơn rối rít. Tôi tưởng họ đã hết ghế ngồi hạng “tiết kiệm” nên đền cho tôi hai ghế hạng nhất. Nhưng tôi làm, khi máy bay



đã lên cao, nhìn lại, tôi thấy vẫn còn nhiều ghế trống ở hạng vé

“tiết kiệm”. Ngồi ở ghế hạng nhất, được chăm sóc tử tế hơn, và thức ăn trong cuộc hành trình nhiều món ngon hơn, uống rượu khỏi trả tiền. Đúng là tiền nào của đó. Không phải vì vậy mà hành khách hạng ‘tiết kiệm’ bị bạc đãi. Nhưng muốn ăn các bữa chính, thì phải bỏ tiền ra mua. Cái lỗi phải mua thức ăn trên máy bay chỉ mới có sau khi thế giới lâm vào nạn suy thoái kinh tế.

Máy bay đáp xuống phi trường, vợ tôi cầm hai cái nạng phòng hờ, vì vừa mới mở băng bột bàn chân khi gãy xương. Nhân viên phi trường vội đưa cái xe lăn đến cho vợ tôi leo lên ngồi, rồi có người đẩy xe giúp. Tôi chi không ngồi, tuy nhiên, nếu không có xe lăn, cũng đi được, chỉ hơi khó khăn một chút. Thật may, đoạn đường đi bộ khá xa. Không thì cũng mệt lắm.

Khi ra sảnh đường của phi trường, tôi mở ví tìm số điện thoại, cẩn thận nhìn quanh xem có anh móc túi nào đang toan tính dòm ngó không, vì nghe đồn đám đạo chích ở xứ Pháp, xứ Ý là sư tử. Nhìn ai tôi cũng thấy cái mặt gian xảo, đáng nghi ngờ. Kêu điện thoại xong, tôi bỏ đi. Chừng hơn nửa giờ sau, tôi sờ vào túi quần, thì cái ví không cánh mà bay mất rồi. Hốt hoảng tôi moi tìm ở các túi khác, lục mãi cũng không có. Giấy tờ cần thiết, thẻ tín dụng, thẻ ngân hàng và nhiều loại giấy tờ quan trọng khác

cũng đã mất rồi. Tiền bạc thì mất đi cũng không sao. Ở xứ lạ, làm sao mà hoàn tất kịp những thủ tục cần thiết để ngăn chặn kẻ gian lấy hết tiền bạc trong ngân hàng đây? Làm sao mà chi tiêu khi không có thẻ tín dụng? Muốn kêu điện thoại về Mỹ, cũng không nhớ và không có số. Thật là lồi thồi, rắc rối. Xui quá. Tôi đang lung túng và tự trách mình sao vô ý, trách luôn cả ông trời sao sinh chi bọn móc túi bắt lương. Tôi đi về chỗ kêu điện thoại, và lục tìm trong thùng rác, hy vọng kẻ gian lấy hết tiền, ném lại cái ví. Đang loay hoay lục tìm, thì anh bán cà phê đứng sau chiếc xe đẩy hỏi lớn: “Ê, anh kia, tìm cái gì đó?” Quay lại nhìn, thấy cái mặt cô hồn của anh bán cà phê mà tôi lo lắng. Tôi ấp úng:

“Tôi tìm xem có ai ném cái ví của tôi lại không! Tôi bị móc túi.”

Anh bán cà phê cười nói:

“Đừng nghĩ xấu cho thiên hạ. Không



ai móc túi của anh cả. Anh dùng điện thoại xong, bỏ lại cái ví, có người bắt được, gửi lại cho tôi, để hoàn trả. À, mà xin anh cho tôi biết tên, để trả cho đúng người.”

Tôi nghe mà sượng như bay lên đầu mây xanh. Tôi chạy lại với nụ cười hớn hở, xưng tên họ. Anh bắt tôi đánh vần cái tên, rồi mở ví xem căn cước. Nhìn vào thẻ, rồi nhìn vào mặt tôi, anh cười:

“Đúng tên rồi. Cái hình trong căn cước cũng hơi hơi giống anh! Hãy kiểm soát lại tiền bạc, xem có mất mát gì không?”

Tôi mừng quá. Tiền bạc đâu có quan trọng. Tôi đếm lại tiền, gần hai ngàn đồng còn nguyên. Tôi rút ra hai trăm, đưa anh bán cà phê và ấp úng nói:

“Xin cho tôi đền ơn anh. Cám ơn lòng tốt và lương thiện của anh, và của người nhặt được cái ví này. Xin anh đừng từ chối.”

Anh bán cà phê đẩy tay tôi ra trọn mắt lên và nói lớn: “Không. Không. Người ta nhờ tôi đưa lại anh. Tôi không làm nên ơn nghĩa gì cả.”

Tôi bắt tay cám ơn, và trong lòng vô cùng áy náy. Thiên hạ còn rất nhiều người vô cùng tử tế. Tôi đã đánh giá sai vì cái dáng dấp cô hồn bên ngoài của anh bán cà phê.

Lòng lâng lâng vì vừa tìm lại được cái ví, tôi lững thững kéo hành lý đi ra cửa thì thấy anh chị Hoa, bạn tôi, đang hấp tấp đi vào. Anh vội chạy đến kéo hành lý cho vợ tôi và đưa xuống nhà xe. Anh đút tiền vào máy trả chi phí đậu xe, tôi giật mình thấy tiền đậu xe quá đắt. Đường xa lộ về thành phố Paris xe kẹt cứng, anh Hoa lái xe nhích nhích từng đoạn ngắn rất khó khăn. Nhưng tôi khiếp hãi hơn khi xe vào đường phố Paris. Có khi xe phải dừng lại rất lâu vì kẹt. Nếu không bình tĩnh và kiên nhẫn, thì rất dễ tai nạn. Trong lòng tôi băn khoăn áy náy vì đã nhờ bạn và làm phiền bạn quá nhiều. Nếu biết thế này, thì tôi phải tìm phương tiện chuyên chở công cộng cho bạn đỡ phải quá cực nhọc. Nhưng tôi thấy anh Hoa vẫn vui vẻ, cười nói, không chút bực mình. Tôi không dám nói ra, nhưng thầm cám ơn lòng tốt của anh chị. Anh Hoa đã cho tôi một bài học tử tế, làm tôi còn nhớ mãi, để sau này, có ai nhờ việc gì, thì tôi nghĩ đến anh Hoa. Anh chị Hoa đem chúng tôi đi ăn, rồi đưa về nơi trọ. Sau đó, anh chị hướng dẫn tận tình cách dùng xe công cộng, mua cho chúng tôi một số vé xe điện ngầm. Những ngày về sau, anh lái xe đưa chúng tôi đi chơi, thăm thú các tỉnh miền xa. Có khi phải ngủ lại đêm.

Khi tôi đang nhớ nhớ đi chơi ở Pháp trong mấy tháng, thì bên Mỹ, mỗi ngày anh Nguyễn lấy thư giúp tôi, bóc ra đọc, và dùng điện thư cho tôi biết những vấn đề quan trọng cần giải quyết gấp. Có khi anh chụp cả tài liệu và gửi

kèm theo điện thư. Anh đã ứng trước, trả giúp tôi các thứ thuế lưu hành xe, thuế nhà đất, và một số hoá đơn cần trả gấp khác. Nhờ đó mà tôi yên tâm rong chơi.

Tôi về một tỉnh miền Trung nước Pháp thăm người bạn mà hơn hai chục năm trước gặp nhau trong trại tị nạn ở Mã Lai. Anh chị Jean để dành hai tuần, đưa chúng tôi đi lang thang khắp những thành phố, hải cảng, lâu đài và thắng cảnh quanh địa Trung Hải. Đi vào tận những hang cùng ngõ hẻm trong góc núi sâu, xa. Tôi nghĩ các nơi này, những người Pháp sinh trưởng tại địa phương, chưa chắc đã đi đến một lần. Nếu tự lái xe đi, hoặc đi theo đoàn du lịch, thì không bao giờ chúng tôi biết được nhiều nơi, và biết rõ ngọn nguồn, được thông dong thú vị như thế.

Bà chủ cho thuê nhà tại Paris đem quạt máy và các thứ cần thiết đến cho chúng tôi dùng tạm. Trong nhà bà có đủ xoong nồi, chén bát, cả các thứ gia vị như mắm muối, xì dầu, đường. Bà bảo cứ xài tự do, hết thì thôi, có hư bề cái gì cũng không sao. Lời nói tử tế của bà làm chúng tôi cảm động, và càng phải giữ gìn cẩn trọng hơn khi sử dụng căn nhà của bà. Bởi vậy khi trả lại nhà, tôi phải để cả một ngày dài lau chùi dọn dẹp cho thật sạch sẽ, gọn gàng. Tôi ôm chần gối ra tiệm giặt sấy đàng hoàng. Còn gởi lại thêm tiền với lời nhắn “Để thuê người chùi rửa thêm những nơi chưa được vừa ý”

Chúng tôi qua chơi London, có hẹn ghé thăm cô cháu gái. Cầm miếng giấy có ghi cái địa chỉ trên tay, tôi đi lui đi tới ba vòng, từ đầu đường, đến cuối đường, vẫn chưa tìm ra nhà. Con đường xưa cũ này, số nhà lung tung, số lớn và số nhỏ chen nhau không thứ tự. Bên trái cũng như bên phải, đều có cả số chẵn lẫn số lẻ. Vợ tôi thấy một ông ăn mặc trang trọng đàng hoàng, cầm giấy đến hỏi, ông lạnh lùng lắc đầu, không thèm nhìn vào tờ giấy. Một bà già khụ, đi lại khó khăn, đến hỏi và tử tế dẫn chúng tôi đi tìm. Đi từ trên xuống dưới, và từ dưới lên

trên, cũng không tìm được. Thấy bà thờ hờn vì mệt, tôi cảm ơn, và kéo vợ tôi đi, vì không muốn làm phiền bà thêm nữa. Một bà trẻ hơn, đang đi vội vã, cũng tình nguyện giúp chúng tôi tìm cái địa chỉ này. Bà nói, nhà bà ở trên con đường này, nên bà biết rõ hơn. Mất chừng hai mươi phút mà tìm mãi cũng không ra. Bà xin lỗi vì phải đi làm gấp, sợ trễ giờ, rồi ù chạy, có lẽ cho kịp chuyến tàu. Chúng tôi cảm động đứng nhìn theo. Chán nản, định bỏ cuộc ra về, thì tình cờ nhìn lên, thấy mình đứng ngay trước căn nhà có số đó. Căn nhà này nằm giữa hai căn có số lớn hơn mấy chục. Tôi không tưởng tượng được, ngay giữa London, mà số nhà lung tung như thế này. Có lẽ cư dân ở đây lâu đời, sửa đổi cũng khó khăn.

Khi đi chơi xa lâu ngày, tôi đành chấp nhận cho cây cối trồng trong vườn chết khô, chết héo mà không thương tiếc. Nhưng lúc về nhà, thấy chúng vẫn tốt tươi, um tùm, không có cây nào



bị khô héo. Thì ra, bà láng giềng, thỉnh thoảng xịt nước qua hàng rào, tưới giúp cho chúng

tôi. Bà nói, không đành lòng để cho cây cỏ bên vườn tôi chết cháy.

Lần đi du lịch năm đảo bên Hawaii, khi du thuyền vừa trở về cập bến, thì động đất mạnh, làm hệ thống điện trong thành phố tắt ngúm. Chúng tôi bị kẹt lại phi trường tối om. Tất cả các chuyến máy bay ra vào đều bị huỷ bỏ. Hành khách nằm ngổn ngang trên phi trường. Các tiệm ăn đều đóng cửa. Tôi cùng đám bạn bè mệt nhọc, chán nản nằm trên hè xi-măng của sân ga nhìn trời đất mà bụng thì đói meo. Trời mưa lất phất. Bỗng thấy có hai người mang áo quần thể thao chạy bộ đang nhìn mặt từng đám hành khách. Rồi người đàn bà reo lên khi thấy

vợ tôi. Thì ra, hai vợ chồng người bạn đang ở Hawaii, nghe động đất, biết tất cả các chuyến bay đã bị huỷ bỏ, nghĩ rằng, thế nào chúng tôi cũng bị kẹt lại, nên rủ nhau chạy ra tìm, và đưa chúng tôi về nhà tạm trú. Đêm đó, cả ngàn hành khách nằm run trong gió lạnh. Ban quản trị phi trường phải cho mỗi người mượn một cái mền đắp tạm. Cầu tiêu tối om, không có đèn, không có nước, hôi hám nồng nặc. Chúng tôi được về nhà, cũng không có điện, không có nước, nhưng còn được ăn bánh khô, tạm dần cơn đói.

Một lần ông Jack lái xe, tôi ngồi bên cạnh, chúng tôi đi công trường về. Trời mưa gió ào ào, cây cối vật vã ngã nghiêng. Xa lộ nước bắn mịt mù. Bỗng ông Jack lạng nhanh xe vào lề đường đậu lại. Tôi chưa kịp hỏi lý do, thì ông Jack khoác áo mưa, mở cửa xe bước xuống. Ông chạy gấp lại chiếc xe đang đậu bên lề đường, để thay bánh xe bị xẹp giúp cho một người nào đó không quen biết. Ông Jack bị mưa tạt ướt như tắm, mặt mày tóc tai nước chảy ròng ròng. Thay giúp bánh xe xong, người chủ xe hỏi ông tính bao nhiêu tiền công. Ông Jack cười, khoát tay và nói ông chỉ giúp đỡ thôi, không lấy tiền. Tôi ngạc nhiên, vì làm việc chung nhiều năm, tôi cứ tưởng ông này xấu tính, keo kiệt. Không ngờ ông cũng có tấm lòng tử tế, mà nhiều người khác không có được.

Nghe bạn bè nói đi xe buýt rất vui và tiện lợi, một sáng chủ nhật, tôi ra bến chờ xe để đi thẳng ra biển chơi. Tôi thấy một ông già tóc tai bù xù, ăn mặc dơ dáy, thúì hoắc, ngồi trên ghế đợi. Tôi đứng xa xa để tránh cái mùi không mấy dễ chịu cho khứu giác. Có lẽ ông này



không nhà cửa, lang thang bụi bờ. Khi lên xe buýt, tôi mới chợt biết, chỉ có mấy tờ hai chục đồng trong túi, không có tiền lẻ. Máy thu tiền



đi xe không thổi tiền lẻ. Tôi đưa hai chục vậy vậy, và hỏi hành khách có ai đổi giúp tiền lẻ không. Chẳng có ai trả lời. Ông tài xế dịu dàng khuyên tôi nên xuống đổi tiền và đi chuyến sau. Tôi quay bước định xuống xe, thì nghe tiếng ông già hôi hám nói lớn: “Khoan, khoan, tôi cho anh tiền mua vé xe.” Tôi chưa kịp phản ứng, thì ông đã nhào đến, thả tiền xu vào hộp, một cái vé chạy ra. Ông lấy đưa cho tôi. Tôi áp ứng: “Tôi làm sao trả tiền lại cho ông đây?” Ông cười: “Tôi tặng anh mà!” Tôi vô cùng áy náy và cảm động. Tôi có cảm tưởng như mình có tội lỗi gì đó. Tôi đưa tờ hai chục đồng cho ông lão và nói: “Cám ơn ông lắm lắm. Thôi ông cầm lấy tờ bạc này, xem như tôi đền ơn ông.” Ông già gạt ra và nói lớn: “Bậy nào. Anh giữ tiền đi. Cái vé xe có là bao.”

Khi đến biển, tôi quỳnh lên vì mót đi tiêu, chạy quanh tìm cầu tiêu công cộng. Tôi hốt hoảng nhăn nhó hỏi một anh Mễ cầu tiêu ở đâu. Anh Mễ chỉ xuống phía dưới xa kia. Thấy cái mặt tái ngắt và đáng điệu gập gáp của tôi, anh Mễ nói: “Coi bộ khẩn cấp lắm rồi đó, thôi đi theo tôi” Rồi anh dùng chìa khoá mở cửa một tiệm gần đó, cho tôi vào xả nước thừa. Khi xong việc, tôi nói với anh Mễ: “Cám ơn lòng tốt của anh, không có anh, thì tôi đã tương ra ướt hết quần rồi đó.” Anh Mễ cười và nói, anh hiểu cái khổ của người lớn tuổi. Anh này làm nghề lau chùi dọn dẹp cho các cơ sở thương mại quanh đây. Tôi muốn tặng một món tiền thưởng nho nhỏ, nhưng ngại chạm đến tự ái của anh. Khi nghĩ kỹ lại, không chùng sùng phăng quá, làm mất cái niềm vui và hạnh phúc trong lòng một người làm điều tử tế vô vị lợi.

Tôi chờ vợ đến chị Tạ để hỏi thăm tin tức bà con bên nhà. Chị vừa đi Việt Nam về lại Mỹ. Chị kể rằng, khi máy bay từ Sài Gòn ghé lại Seoul, xứ Đại Hàn để đổ người và rước thêm hành khách đi Mỹ. Có một cô đi từ Việt đến Mỹ theo diện chồng bảo lãnh đoàn tụ, mà bên Việt Nam thường gọi là diện “hôn phu”, nhưng cô bị ngăn lại không cho lên máy bay đi tiếp, vì thiếu mất phần vé đi từ Đại Hàn đến Mỹ. Cô khóc ròng, vì không biết tiếng Anh, cũng không biết tiếng Đại Hàn. Đi tới cũng không được, quay trở về cũng không có tiền mua vé máy bay. Thấy tội nghiệp, chị Tạ đến hỏi thăm, và dặt ra quỳ vé xin giải quyết. Họ giải thích rằng, chị này thiếu mất phần vé từ Đại Hàn đi Mỹ. Chị Tạ cãi rằng, nếu không có vé bằng giấy, thì cũng còn chứng cứ trong máy vi tính là người này mua vé đi từ đâu đến đâu. Không thể nào đi Mỹ, mà chỉ mua vé đến Đại Hàn thôi. Hãng máy bay xem xét và giải thích rằng, nếu đúng như vậy thì lỗi tại người bán vé tại Việt Nam, ở đây không giải quyết được. Hỏi vậy thì phải làm sao? Họ đáp mua vé đi tiếp, hoặc mua vé quay về. Trong ví chị này chỉ có mấy chục Mỹ kim mà thôi. Có người đề nghị liên lạc với toà đại sứ Việt Nam tại nước này để xin giúp đỡ và giải quyết trường hợp đặc biệt này. Không ai biết làm sao mà liên lạc được. Máy bay thì sắp đến giờ cất cánh. Nếu chị này bị bỏ lại phi trường, không ai quen biết, không nói, không nghe được, thì chần gập rắc rối trăm bề. Chị Tạ đề nghị đồng hương Việt Nam trong chuyến bay này, mỗi người cho mượn một ít tiền mua vé. Khi đến Mỹ, chị này sẽ yêu cầu ông chồng trả lại. Không ai hưởng ứng lời kêu gọi. Họ bảo có biết chị này là ai đâu, mà cho mượn tiền, vả lại, sau khi chi tiêu nhiều tại Việt Nam, không ai còn tiền nữa. Chị Tạ nghĩ không thể bỏ rơi người sa cơ thất thế, bèn lấy thẻ tín dụng, mua vé cho chị hành khách này đi tiếp. Chị Tạ đưa địa chỉ, để hy vọng được gửi hoàn tiền cho mượn. Vợ tôi hỏi: “Thế chị không sợ bị mất tiền sao? Biết người ta ra sao mà cho mượn tiền khơi khơi như thế?” Anh chồng chị Tạ nói: “Chị làm thế là đúng, nếu có bị mất tiền, cũng thôi, trong lòng được bình yên hơn là không đưa tay ra cứu vớt người hoạn nạn.”

Nhờ nghe chuyện của chị Tạ, mà sau này tôi làm được vài điều tử tế nhỏ nhỏ. Có một chuyện làm cho tôi thấy vui vui mỗi lần nghĩ đến. Đó là lần tôi trả tiền ăn cho một ông khách không quen biết. Ông này quên đem theo tiền mặt, chủ quán người Tàu không nhận thẻ tín dụng. Ông xin để thẻ lại làm bằng, để đi ra ngân hàng rút tiền đem đến trả sau. Bà chủ quán nhất định không chịu. Ông xin để lại cái điện thoại di động, chủ quán cũng lắc đầu. Ông khách này thở dài ngao ngán và vô cùng bối rối. Ông nói: “Chẳng lẽ tôi như vậy, mà lại định đi ăn quyt của bà sao?” Bà chủ trề môi ra khó chịu. Tôi nhớ chuyện chị Tạ cho mượn tiền vé máy bay, bèn đến nói với ông khách đang gặp cơn bối rối: “Xin ông cho tôi được hân hạnh trả giúp bữa ăn này”. Ông khách mừng rỡ, nắm lấy tay tôi: “Vô cùng cảm ơn ông giúp. Tôi hứa sẽ hoàn trả lại ông ngay hôm nay!” Tôi cười: “Không cần. Hôm nay tôi đãi ông mà.” Ông khách bối rối: “Nhưng... tôi với ông chưa hề quen biết.” Tôi nói đùa: “Cần chi quen biết trước. Anh em bốn biển cùng chung một nhà mà.” Ông xin tôi địa chỉ để gửi hoàn trả tiền ăn. Tôi giả vờ nói: “Chiều nay tôi lên phi trường về lại nước rồi. Tôi ở làng quê bên Việt Nam, thư gửi không tới.”

Không phải chung quanh tôi toàn cả những người tử tế dễ thương. Nhưng người tốt thì đông mà kẻ xấu thì hiếm hoi. Những chuyện thiếu tử tế cũng xảy ra hằng ngày, nhưng cứ quên đi cho khỏe trí, lờ đi, mang chi vào tâm cho thêm bận. Kẻ làm điều xấu, thường không ý thức được việc họ làm tổn thương đến người khác. Tôi không có đạo, nên chỉ nhớ mang máng câu nói của Chúa Giê Su khi bị bọn lính đóng đinh trên cây chữ thập rằng, xin Cha tha tội cho bọn chúng, vì chúng làm điều mà chúng không biết.

Nhiều người tử tế với tôi quá, đâm ra kẹt, nên đôi khi định làm điều thiếu tử tế cũng phải ngại ngần./.

Tràm Cà Mau

BPT: Hình ảnh lấy từ internet.